

Số: 236/NQ-HĐND

Gia Lai, ngày 07 tháng 7 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Xây dựng các hồ chứa nước
và hoàn thiện hệ thống kênh mương thủy lợi**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ MƯỜI BA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của
Chính phủ về hướng dẫn một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị quyết số 429/NQ-HĐND ngày 17 tháng 6 năm 2021 của Hội
đồng nhân dân tỉnh về chủ trương đầu tư dự án Xây dựng các hồ chứa nước và
hoàn thiện hệ thống kênh mương thủy lợi;*

*Xét Tờ trình số 1422/TTr-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về việc đề nghị điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Xây dựng các
hồ chứa nước và hoàn thiện hệ thống kênh mương thủy lợi; Báo cáo thẩm tra số
307/BC-HĐND ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội
đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại
kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Xây dựng các hồ
chứa nước và hoàn thiện hệ thống kênh mương thủy lợi với các nội dung chính
như sau:

1. Điều chỉnh khoản 1, khoản 2, khoản 8 Điều 1 Nghị quyết số 429/NQ-
HĐND ngày 17 tháng 6 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh như sau:

“1. Mục tiêu đầu tư:

- *Xây dựng Hồ Cà Tung: Cung cấp nước tưới cho diện tích 280ha, trong đó
180ha lúa 2 vụ và 100ha hoa màu và cây công nghiệp. Nhằm đáp ứng nhu cầu chủ
động nguồn nước tưới tiêu sản xuất nông nghiệp, thâm canh tăng vụ sản xuất lúa,
hoa màu, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, phát triển kinh tế nông nghiệp, tháo gỡ khó
khăn cho nhân dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số, góp phần tăng thu nhập ổn*

định sản xuất, nâng cao đời sống cho nhân dân, xóa đói giảm nghèo, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội chung cho toàn huyện.

- Hoàn thiện hệ thống kênh mương thủy lợi các hồ chứa nhằm phát huy hết hiệu quả của các hồ chứa nước: Điều tiết nước, cung cấp nước tưới chủ động cho đất canh tác của vùng dự án, gồm đất canh tác lúa nước hai vụ, cây hoa màu và cây công nghiệp. Tạo nguồn cung cấp nước phục vụ sinh hoạt cho người dân trong vùng dự án. Cải thiện kinh tế và nâng cao chất lượng đời sống cho người dân trong khu vực, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, tiếp cận, áp dụng các tiến bộ về khoa học kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp, giảm thiểu việc mất đất canh tác, nâng cao thâm canh và đa dạng hóa trong nông nghiệp, đem lại các cơ hội việc làm ổn định cho người dân, góp phần xóa đói, giảm nghèo bền vững.

2. Quy mô đầu tư (ở bước lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư quy mô là dự kiến; quy mô dự án được xác định cụ thể ở bước lập báo cáo nghiên cứu khả thi):

2.1. Hoàn thiện hệ thống kênh mương thủy lợi các hồ chứa nước

Loại, cấp công trình: Công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Công trình thủy lợi; Cấp công trình: Cấp IV.

- Hồ chứa nước Tàu Dầu 2, huyện Đak Pơ:

+ Hạng mục kênh tưới: Gồm 33 tuyến kênh và công trình trên tuyến với tổng chiều dài khoảng 19,035 km và công trình chính trên kênh.

+ Nâng cấp đường đê đập: Đường bê tông có chiều dài $L = 446,6m$.

+ Đường tránh ngập: Bổ sung tuyến đường phục vụ sản xuất xung quanh lòng hồ Tàu Dầu 2, chiều dài tuyến khoảng 4,3km (điểm đầu tiếp giáp với đường vào khu đá lửa mới được đầu tư xây dựng, điểm cuối là khu vực sản xuất phía trong lòng hồ) bề rộng nền đường $B_n = 5m$, bề rộng mặt đường $B_m = 3,5m$, mặt đường bằng bê tông xi măng đá 2x4 M250.

+ Hạng mục đường dây điện phục vụ nhà quản lý vận hành, gia cố đoạn kênh xả sau tràn bằng rọ đá và ống xả môi trường.

- Hồ chứa nước Ia Rô, thị xã Ayun Pa: Hạng mục kênh tưới: Gồm 11 tuyến kênh và công trình trên tuyến với tổng chiều dài khoảng 17,07km. Kênh kết cấu bằng bê tông cốt thép M200, mặt cắt chữ nhật. Các kênh có $F_t \geq 50$ ha, bờ kênh rộng 3m, bờ không kết hợp giao thông rộng 1m; các kênh còn lại bờ kênh rộng 1m và công trình chính trên kênh.

- Hồ chứa nước Plei Thor Ga, huyện Chư Pưh:

+ Đập đất: Mái thượng lưu đập đất: Gia cố hoàn thiện mái thượng lưu vị trí cửa vào tràn xả lũ để chống sạt trượt, diện tích gia cố khoảng $1.414m^2$. Hình thức gia cố bằng tám lát bê tông cốt thép M200 đổ tại chỗ, kích thước $(3.0 \times 3.3 \times 0.12)m$.

+ Vai trái đập đất: Gia cố vai trái đập đất bằng Neoweb kết hợp trồng cỏ chống sạt trượt mái đất.

+ Hệ thống kênh:

Kênh N2: Kiên cố đoạn kênh hiện trạng là kênh đất từ Km0+193-Km0+965,61 dài khoảng 772 m bằng bê tông cốt thép đá 1x2 M200, hình thức kênh hộp, kích thước (b x h) = (0,4 x 0,6) m;

Kênh chính: Sửa chữa, nâng cấp khoảng 7.098m kênh chính để đảm bảo dẫn nước tưới cho 420ha (trong đó có tận dụng lại các đoạn kênh bê tông cũ còn sử dụng tốt). Các công trình trên kênh trên các đoạn kênh sửa chữa được mở rộng mặt cắt tương ứng.

- Hồ chứa nước Plei Keo, huyện Chư Sê:

+ Hệ thống kênh cấp 1: Mặt cắt kênh hình chữ nhật; kết cấu bê tông cốt thép. Tổng chiều dài khoảng 5.680m. Xây dựng đồng bộ các công trình trên kênh.

+ Hệ thống kênh cấp 2: Mặt cắt kênh hình chữ nhật; kết cấu bê tông cốt thép. Tổng chiều dài khoảng 6.592m; Xây dựng đồng bộ các công trình trên kênh.

2.2. Hồ Cà Tung, huyện Đak Pơ (giai đoạn 1):

- Loại, cấp công trình: Công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Công trình thủy lợi cấp II.

- Quy mô tính toán hồ chứa: Dựa vào lượng nước cần để tưới cho 1ha lúa nước 2 vụ và 1ha hoa màu cây công nghiệp cho 1 năm, sơ bộ xác định xây dựng hồ chứa có dung tích khoảng 3 triệu m^3 để trữ nước cấp tưới cho diện tích 280ha, trong đó 180ha lúa 2 vụ và 100ha hoa màu và cây công nghiệp.

- Các hạng mục chính dự án dự kiến gồm:

+ Cụm đầu mối (cấp II): Đập đầu mối kết cấu là đập đất. Tràn xả lũ kết cấu bê tông cốt thép; Cống lấy nước dưới đập kết cấu ống thép bọc bê tông cốt thép, chế độ chảy có áp.

+ Hệ thống kênh mương thủy lợi (cấp IV): Kênh chính, kênh nhánh có mặt cắt hình chữ nhật, kết cấu bê tông cốt thép, tổng chiều dài khoảng 15,5km. Xây dựng đồng bộ các công trình trên kênh.

+ Nhà quản lý vận hành: Cấp IV, diện tích xây dựng 120 m^2 .

+ Thiết bị quan trắc đập;

+ Đường thi công kết hợp quản lý vận hành công trình có bề rộng nền đường $B_n=5m$, bề rộng mặt đường $B=3,0m$.

8. Tiến độ thực hiện dự án:

- Năm 2021: Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.

- Năm 2022-2023: Điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án.

- Năm 2023-2026: Triển khai thi công và hoàn thành dự án. ”.

2. Các nội dung khác thực hiện theo Nghị quyết số 429/NQ-HĐND ngày 17 tháng 6 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

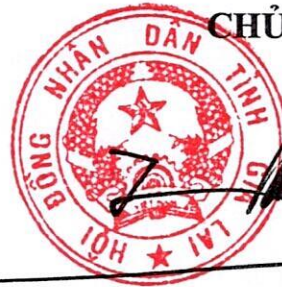
Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân các cấp và các cơ quan có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao giám sát việc thực hiện nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai Khóa XII, Kỳ họp thứ Mười ba thông qua ngày 07 tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. *W*

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Thường trực Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Gia Lai, Đài PT-TH tỉnh;
- Lưu: VT, VP.



CHỦ TỊCH

Hồ Văn Niên